TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------

Bản án số:137/2019/HSST
Ngày: 21/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đăng Dũng.

Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/HSST ngày 02/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST - HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Bùi Văn H***, sinh năm 1990 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Văn H; Con bà: Nguyễn Thị K; Tiền án, tiền sự: .

- Năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/3/2018 chấp hành xong án phạt tù về địa phương (chưa được xóa án tích).

- Tháng 6/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V quyết định đưa vào quản lý giáo dục tại xã theo Nghị định 111/2013/NĐ - CP của Chính Phủ

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 22/7/2019, bị tạm giam từ ngày 31/7/2019 đến nay tại Trại giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*:** Ông Mai Quốc Đ sinh năm 1976; trú tại: Thôn P, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h30’ ngày 22/7/2019, Bùi Văn H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, BKS: 29S1-834.85 đi từ xã K, huyện Đ về nhà. Khi đi đến thôn P, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, phát hiện trước cửa nhà ông Mai Quốc Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn P, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội có để 01 chiếc máy hàn điện và 01 chiếc máy cắt điện không có ai trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bùi Văn H dừng xe, dựng chân chống phụ, đi xuống một tay xách chiếc máy hàn điện, một tay xách chiếc máy cắt điện để vào giá để hàng giữa xe. Đúng lúc này anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (con rể ông Đ) đang cùng ông Đ lắp điện nước trong nhà nhìn ra cửa, phát hiện thấy Bùi Văn H đang nổ máy xe nên hô “bố ơi có thằng lấy máy hàn kìa”. Nghe tiếng hô, Bùi Văn H phóng xe máy về hướng Uỷ ban nhân dân xã V tẩu thoát. Ông Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Lead, sơn màu trắng, BKS: 29S1 – 836.000 và anh H điều khiển một xe máy đuổi theo Bùi Băn H, khi đến đoạn gầm cầu Nhật Tân thuộc thôn N, xã V thì ông Đ đâm xe vào xe của Bùi Văn H, cả hai cũng ngã ra đường, Bùi Văn H bỏ xe và vật chứng chạy về hướng xóm Đoài, thôn N, xã V, huyện Đ thì bị lực lượng công an huyện Đông Anh bắt giữ.

Ông Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh.

Vật chứng tạm giữ gồm:

Của anh Nguyễn Trung H:

- 01 chiếc máy hàn điện bằng kim loại, vỏ màu cam.

- 01 chiếc máy cắt điện (loại máy cầm tay), thân máy màu cam, đuôi máy màu đen, đầu có gắn một lưỡi cắt hình tròn.

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29S1-834.85.

Kiểm tra thiệt hại cụ thể của 02 xe máy như sau: Xe máy nhãn hiệu Honda Lead, sơn màu trắng, BKS: 29S1 – 836.000 (của ông Đ): Tay phanh phía trước bên trái bị cong, đầu chắn bùn có một vết trượt, xước dài 05cm; Xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, BKS: 29S1-834.85 (xe của Bùi Văn H điều khiển): Tay phanh phía trước bên phải bị cong, ốp ống xả bên phải có vết xước nham nhở.

Tại bản kết luận số 369/HĐĐGTS ngày 26/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đông Anh đã kết luận: 01 chiếc máy hàn điện bằng kim loại, vỏ màu cam và 01 chiếc máy cắt điện (loại máy cầm tay), thân máy màu cam, đuôi máy màu đen, đầu có gắn một lưỡi cắt hình tròn, có tổng trị giá ***3.900.000*** đồng.

Đối với việc ông Mai Quốc Đ ép xe máy khi đuổi bắt Bùi Văn H dẫn đến hai xe va chạm, ông Đ bị thương được đưa đến bệnh viện đa khoa Đông Anh khám, thương tích cụ thể như sau: Một vết thương mặt gan ngón 2 bàn tay phải kích thước 02cm, bề mặt nham nhở. Ông Đ xác định chỉ là thương tích nhẹ nên từ chối giám định tỉ lệ tổn hại sức khỏe và không yêu cầu bồi thường.

Bùi Văn H không bị thương tích gì, không yêu cầu, đề nghị gì, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc máy hàn điện và chiếc máy cắt điện tài sản hợp pháp của ông Mai Quốc Đ, ngày 31/7/2019, Cơ quan Điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Đ. Ông Đ nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm Bùi Văn H theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29S1-834.85. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965, trú tại: thôn N, xã V, huyên Đ, Thành phố Hà Nội (là mẹ đẻ của Bùi Văn H). Ngày 22/7/2019, bà K không biết việc H sử dụng xe máy để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 09/9/2019, Cơ quan Điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29S1-834.85 cho bà K. Bà K nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự đối với các hư hỏng của chiếc xe.

Tại Cáo trạng số 149/CT - VKS ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Bùi Văn H về tội "Trộm cắp tài sản". Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Bùi Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bùi Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa Bùi Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến

hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 8h30’ ngày 22/7/2019, tại trước cửa nhà ông Mai Quốc Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn P, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Bùi Văn Hợp đã lợi dụng sơ hở của gia đình ông Đông lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc máy hàn điện và 01 chiếc máy cắt điện của ông Mai Quốc Đ trị giá 3.900.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác.

Hành vi của Bùi Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/3/2018 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, như vậy bản án này chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Đây là tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bởi vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung và có đủ thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc máy hàn điện và 01 chiếc máy cắt điện tài sản hợp pháp của ông Mai Quốc Đ, ngày 31/7/2019, Cơ quan Điều tra quyết định xử lý vật chứng trao

trả cho ông Đ là có căn cứ, phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29S1-834.85. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965, trú tại: thôn N, xã V, huyên Đ, Thành phố Hà Nội (là mẹ đẻ của Bùi Văn H). Ngày 22/7/2019, bà K không biết việc Hợp sử dụng xe máy để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 09/9/2019, Cơ quan Điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29S1-834.85 cho bà K là có căn cứ, phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, Ông Mai Quốc Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Tuyên bố*:** Bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. ***Căn cứ vào*:**

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: ***Bùi Văn H*** 18 (mười tám) tháng tù, thời tù tính từ ngày 22/7/2019.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Mai Quốc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**